TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG T** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HSST
Ngày 18/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, bà Lý Thị The

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS, ngày 14/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Ky M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ;

Sinh năm 1996, tại xã Bum T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;

Nơi ở hiện nay: Bản Tá B, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lý Ha X (Đã chết) và con bà Lỳ Lỳ M, sinh năm 1966 - Trú tại: Bản Chà D, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 02 chị em; Bị cáo có chồng: Lỳ Xá Hừ, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự, tiền án: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/6/2021 tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giam từ ngày 11/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công am huyện Mường Tè. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh, Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/6/2021, Lý Ky M sinh năm 1996, trú tại bản Tá B, xã Tá B, huyện Mường T một mình mang theo tiền ra khỏi nhà và đi bộ xung quanh khu vực bản Tá B, xã Tá B mục đích để tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đường thuộc bản Tá B, M gặp một người đàn ông lạ mặt *(Mé không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể).* Qua trao đổi, M mua được của người đàn ông này 09 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, M cất gói Heroine mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc và đi về nhà. Do không có ai ở nhà, M lấy một gói Heroine trong các gói Heroine mua được ra và cấu lấy một ít Heroine để sử dụng bằng hình thức hít. Sau đó, M gói lại gói Heroine như cũ và cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, có 01 người đàn ông lạ mặt đi vào trong nhà Lý Ky M và hỏi mua Heroine nhưng M không đồng ý bán Heroine. Cùng lúc này, Tổ công tác Công an xã Tá B vào nhà M để kiểm tra thì người đàn ông lạ mặt bỏ chạy. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải M đang mặc 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, mở ra bên trong có 09 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Tại đây, Lý Ky M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 73/KLGĐ ngày 19/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Lê Văn Hưng thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng khối lượng 09 gói vật chứng thu giữ của Lý Ky M là: 0,32 gam (Không phẩy ba mươi hai gam).

Tại kết luận giám định số 542/GĐ-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "09 (chín) mẫu chất bột, màu trắng (Ký hiệu từ Gói 01 đến Gói 09) gửi giám định là ma túy, loại Heroine."

Cáo trạng số 82/ CT- VKS-MT ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo: Lý Ky M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử bị cáo: Lý Ky M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 BLHS, xử phạt bị cáo Lý Ky M từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 10 mảnh nilon màu hồng dùng để gói Heroine còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩmcho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Ky M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo M đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M là người dân tộc thiểu số, cư trú vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo là dân tộc La Hủ. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine cho Lý Ky M. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông nói trên nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Bị cáo không có ý kiến bổ sung luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lý Ky M, sinh năm 1996, với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng. Vào khoảng 21 giờ ngày 18/6/2021, tại nhà ở của Lý Ky M thuộc bản Tá B, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, Lý Ky M đang có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói Heroine có tổng khối lượng 0,32 gam. Như vậy hành vi của bị cáo Lý Ky M đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: .....*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt bị cáo M tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,32 gam Heroine, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo M đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa. Về phần đề nghị mức án thấp nhất khung hình phạt đối với bị cáo, bị cáo M có hành vi bỏ trốn nên bị bắt truy nã, bị cáo là nghiện chất ma túy do đó bị cáo không được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt.

[6] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 10 mảnh nilon màu hồng dùng để gói Heroine còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng cần tịch thu tiêu hủy, HĐXX căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX nhất trí miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Ky M** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.**

Xử phạt bị cáo **Lý Ky M 01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 11/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 10 mảnh nilon màu hồng dùng để gói Heroine còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Ky M.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 tròn ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T – THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Bị cáo;
- Người Bào chữa;
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký
Lò Thị Chiến